

Bản án số: 496/2017/HSPT

Ngày: 19/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Diệp.

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Thu Phương.
2. Ông Lê Thọ Viên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Trần Thị Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh - số 26 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 01, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm Vụ án hình sự thụ lý số 363/2017/HSPT ngày 04/7/2017 bị cáo Chung Tuấn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 154/2017/HSST ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Chung Tuấn T (tên gọi khác: S); giới tính: Nam; sinh năm: 1991, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không nơi ở nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; cha: ông Chung H (chết); mẹ: bà Dương T1 (chết); hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con.

Tiền án: ngày 10/6/2013 T có hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, khi Công an Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cho về chờ kết quả định giá tài sản đã bỏ trốn. Trong thời gian này T thực hiện hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nên ngày 11/7/2013 Công an Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố bị can.

Bản án số 133/2013/HSST ngày 11/9/2013, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử về hành vi phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và phạt 09 tháng tù. Bản án số 282/2013/HSST Ngày 18/11/2013 Tòa án

nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử về hành vi phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và phạt 01 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt chung cả hai bản án là 02 năm 03 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 26/4/2015. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày: 29/11/2016.

Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị:

Người bị hại: trẻ Phạm Thị Thanh P; sinh ngày 27/12/1999; nơi cư trú đường D, ấp Đ, xã E, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Ông: Phạm Văn L; sinh năm: 1974; nơi cư trú: Ấp H, xã I, huyện K tỉnh L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/11/2016, khi đang ngồi uống rượu trước ngân hàng X (đường N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh), Chung Tuấn T phát hiện trẻ Phạm Thị Thanh P đang ngồi ăn trên lề đường, cách chỗ T ngồi khoảng 3 mét. Trẻ P để 01 máy tính bảng hiệu Huawei màu trắng xám trên bàn. T đi bộ đến gần bàn em P đang ngồi bất ngờ dùng tay giật được chiếc máy tính bảng của em P rồi nhanh chóng tẩu thoát. T mang chiếc máy tính bảng trên đến chợ Y, Quận D bán cho người đàn ông (không rõ lai lịch) được 800.000 đồng, đã tiêu xài hết.

Bị chiếm đoạt tài sản, người bị hại đã đến Công an Phường B, Quận C trình báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận C đã khởi tố vụ án.

Ngày 02/02/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận C kết luận: trị giá còn lại thực tế của 01 máy tính bảng hiệu Huawei màu trắng xám là 1.500.000 đồng.

Ngày 29/11/2016, qua điều tra, truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh bắt khẩn cấp Chung Tuấn T về hành vi “Cướp giật tài sản”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, Chung Tuấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của T phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông mua máy tính bảng của T, do không rõ lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận C không có căn cứ xử lý.

2. Tại bản cáo trạng số 154/CT-VKS ngày 21/3/2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Chung Tuấn T về tội

“Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

3. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 154/2017/HSST ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Chung Tuấn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 136, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Chung Tuấn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/11/2016.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về dân sự, xử lý vật chứng.

4. Ngày 31/5/2016 bị cáo Chung Tuấn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

5. Tại phiên toà phúc thẩm:

5.1 Bị cáo khai nhận sự việc như bản cáo trạng, bản án sơ thẩm. Bị cáo cho rằng mức án Toà sơ thẩm đã tuyên là quá nặng vì tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn. Sau khi chấp hành hình phạt về bị cáo thuê nhà ở, có đi phụ sửa xe. Thời gian này không có tiền trả tiền thuê nhà nên bị cáo đã hành động thiếu suy nghĩ.

5.2 Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: hành vi phạm tội của bị cáo đúng với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên toà phúc thẩm xét thấy không có tình tiết mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuyên phạt bị cáo 03 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản”.

5.3 Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo biết lỗi, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ để sớm về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN THẤY:

1. Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Chung Tuấn T phù hợp với quy định tại Điều 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 nên được chấp nhận.

2. Về nội dung kháng cáo:

Ngày 26/11/2016, bị cáo Chung Tuấn T đã thực hiện hành vi nhanh chóng, bất ngờ, công khai chiếm đoạt chiếc máy tính bảng là tài sản thuộc sở hữu của trẻ Phạm Thị Thanh P trị giá 1.500.000 đồng. Bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”.

Do đó, bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bị cáo tội danh “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Chung Tấn T đã từng thực hiện hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và đã bị kết án. Sau khi được giảm án về ngày 26/4/2015, chỉ được hơn một năm bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi thực hiện tội phạm lần sau táo bạo, liều lĩnh hơn lần trước. Điều này thể hiện bị cáo thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện, xem thường pháp luật. Do đó, cần có một mức án tương xứng để bị cáo nhìn nhận lại bản thân, chọn lựa cách sống phù hợp; để bị cáo hiểu rằng chỉ có sự quyết tâm vươn lên bằng chính đôi tay lao động lương thiện, chân chính thì mới có cuộc sống tự do, hoà nhập với xã hội, với cộng đồng; để bị cáo biết rằng bất cứ hành vi vi phạm pháp luật nào cũng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cấp sơ thẩm đã nhận định, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đã tuyên một hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hình phạt ương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ nhằm giáo dục bị cáo mà còn có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo không xuất trình chứng cứ gì khác và xét thấy không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào nên quan điểm của Kiểm sát viên về việc không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo là có cơ sở, hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát giữ nguyên án sơ thẩm.

Những vấn đề khác không có kháng cáo kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: do giữ nguyên án sơ thẩm nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 241, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chung Tuấn T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Chung Tuấn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chung Tuấn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/11/2016.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 98, khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội ngày 30/12/2016, khoản 2 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Chung Tuấn T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và án phí Hình sự phúc thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về dân sự, xử lý vật chứng không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND, VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (4)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Sở Tư Pháp; (1)
- Trại giam (PC81B); (3)
- P.PC53 – CATP; (1)
- TAND, VKSND, THA, Công an Quận 8; (4)
- Những người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: Tòa Hình sự, hồ sơ. (7) (T/26)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thị Điệp

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 53/2017/QĐ-SCBSBA

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN PHÚC THẨM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Xét thấy, bản án số 496/2017/HSPT ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử phúc thẩm vụ án Hình sự về tội “Cướp giật tài sản” theo Điều 136 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chung Tuấn T có sai sót về thời hạn chấp hành hình phạt tù do lỗi đánh máy.

Căn cứ điểm I khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Điều 365 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa bản án số 496/2017/HSPT ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại dòng cuối cùng trang 4 phần quyết định của bản án nay sửa chữa như sau: “Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **29/11/2016**.”

Nơi nhận

- TAND Cấp cao;
- VKSND TP. HCM;
- THA hình sự;
- TAND, VKSND, THA Quận 8;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ tại Tòa án (T/18).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thị Diệp